

	UBND tỉnh Nghệ An đề nghị bổ sung quy định về thời gian trả lời của các Bộ, ngành khi UBND các tỉnh biên giới xin ý kiến công bố danh mục cửa khẩu phụ, lối mở biên giới được phép hoạt động mua bán trao đổi hàng hóa qua biên giới nhằm tạo tính chủ động cho các địa phương.	Tỉnh Nghệ An	Ngày 18 tháng 6 năm 2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 39/2022/NĐ-CP quy định về quy chế làm việc của Chính phủ. Trong đó đã quy định chi tiết thời gian Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ giải quyết các đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Theo đó, Bộ Công Thương không tiếp thu ý kiến này.
	Tại Điểm 2.3 Mục 2 Phần II Báo cáo đánh giá tác động Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 14/2018/NĐ-CP, Bộ Công Thương xác định vần đề bát cập là Nghị định số 14/2018/NĐ-CP không quy định các Bộ, ngành nào sẽ tham gia ý kiến với UBND các tỉnh biên giới khi quyết định, công bố Danh mục các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới được phép thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa và đề xuất thực hiện giải quyết theo phương án nêu cụ thể các Bộ cần lấy ý kiến, cụ thể như sau: "Trường hợp hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa của Thương nhân thực hiện qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới, Ủy ban nhân dân tỉnh biên giới quyết định công bố danh mục các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới được phép thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa sau khi trao đổi; thông nhất với các Bộ: Quốc phòng, Công Thương, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế về việc đảm bảo có đủ lực lượng kiểm tra,	Tỉnh An Giang	Sau quá trình xin ý kiến các Bộ, ngành, địa phương liên quan đối với Dự thảo 2 Hồ sơ Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 14/2018/NĐ-CP, Bộ Công Thương nhận thấy Ủy ban nhân dân tỉnh là đơn vị xác định các cơ quan, đơn vị liên quan cần xin ý kiến trên cơ sở tình hình thực tế tại từng địa phương (địa hình, cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng, v.v...). Bên cạnh đó, tại địa phương đều có các cơ quan ngành dọc của các Bộ, ngành có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quản lý hành chính nhà nước. Theo đó, Bộ Công Thương không sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 6 Nghị định số 14/2018/NĐ-CP như đề xuất tại Dự thảo 2 Nghị định.



kiểm soát chuyên ngành, điều kiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ quản lý nhà nước”.

Dè nghị điều chỉnh thành: “*Trường hợp hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa của Thương nhân thực hiện qua cửa khẩu phu, lối mở biên giới, Ủy ban nhân dân tỉnh biên giới quyết định công bố danh mục các cửa khẩu phu, lối mở biên giới được phép thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa sau khi trao đổi, thông nhất với các Bộ: Quốc phòng, Công Thương, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế và các Bộ, ngành liên quan (nếu có) về việc đảm bảo có đủ lực lượng kiểm tra, kiểm soát chuyên ngành, điều kiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ quản lý nhà nước”.*

Lý do: Căn cứ quy định tại Điều b Khoản 6 và Khoản 7 Điều 26 Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền:

- “6. Bộ Giao thông vận tải:
- b) *Triển khai thực hiện các quy định về hoạt động xuất, nhập qua cửa khẩu của phương tiện vận tải theo quy định của điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.*
- 7. Ủy ban hợp tác Quản lý cửa khẩu phía Việt Nam:
- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa



	<p><i>phuong trien khai thuc hiện Hiệp định về cửa khẩu và Quy chế quản lý cửa khẩu, biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều lệ của Ủy ban hợp tác Quản lý cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam-Trung Quốc và văn bản pháp luật liên quan”</i></p> <p>Theo đó, các hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa của Thương nhân còn được điều chỉnh và quy định thực hiện bổ sung từ Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban hợp tác Quản lý cửa khẩu phía Việt Nam, tuy nhiên trong điều kiện thúc đẩy hợp tác quốc tế rộng mở của Việt Nam hiện nay, Chính phủ cũng như các Bộ, ngành Trung ương đã thực hiện ký nhiều Hiệp định, Thỏa thuận song phương và đa phương về hợp tác thương mại, để đảm bảo phù hợp, nhất quán với các Hiệp định, Thỏa thuận đã ký, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang đề nghị Quý cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung thêm các Bộ, ngành trung ương cần lấy ý kiến khi Ủy ban nhân dân tỉnh biên giới quyết định công bố danh mục các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới được phép thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa theo hướng bổ sung, định hướng khi thực hiện.</p>
	Tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung, đề nghị bổ sung Bộ Ngoại giao vào danh sách các Bộ, ngành mà Ủy ban nhân dân

		các tỉnh biên giới cần trao đổi, thống nhất trước khi công bố Danh mục các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới được phép hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa. Lý do: theo quy định tại Nghị định số 112/2014/NĐ-CP của Chính phủ ngày 21 tháng 11 năm 2014 về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền và các điều ước quốc tế về quản lý biên giới và cửa khẩu giữa Việt Nam với các nước láng giềng, Bộ Ngoại giao là cơ quan chủ trì tham mưu Chính phủ về chủ trương mở, nâng cấp cửa khẩu; tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống cửa khẩu trên phạm vi cả nước và chịu trách nhiệm trao đổi, thực hiện các thủ tục song phương về mở và nâng cấp cửa khẩu, vì vậy, là cơ quan có trách nhiệm xác nhận một cửa khẩu/lối mở có được công nhận trong quan hệ với nước có chung biên giới hay không, tạo cơ sở để người, phương tiện, hàng hóa và vật phẩm của Việt Nam và các nước thực hiện xuất, nhập qua biên giới.
	Bộ Công an	Đối với khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 6 Nghị định số 14/2018/NĐ-CP, đề nghị bổ sung Bộ Công an là một trong các Bộ được trao đổi, thống nhất trước khi Ủy ban nhân dân biên giới quyết định danh mục các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới.
Tại khoản 2, Điều 1 chưa quy định cụ thể của khâu phụ, lối mở được phép thực hiện hoạt	Tỉnh Cao Bằng	Việc mở cửa khẩu, lối mở được thực hiện theo quy định tại Nghị định số



động mua bán, trao đổi hàng hóa là cửa khẩu phụ, lối mở được mở theo quy định của Nghị định số 112/2014/NĐ-CP hoặc được quy định tại Hiệp định mà Việt Nam đã ký kết với các nước có chung đường biên giới.

Do vậy, để tạo thuận lợi cho địa phương đẩy nhanh công bố danh mục các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, sửa đổi, bổ sung cụm từ “*được mở theo Nghị định số 112/2014/NĐ-CP hoặc được Chính phủ hai Bên quy định tại Hiệp định chung*” và viết lại như sau: “*Trường hợp hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa qua biên giới thực hiện qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới được mở theo Nghị định số 112/2014/NĐ-CP hoặc được Chính phủ hai Bên quy định tại Hiệp định chung, Ủy ban nhân dân tỉnh biên giới quyết định, công bố Danh mục các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới được phép thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa sau khi trao đổi, thông nhất với các Bộ: Quốc phòng, Công Thương, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế về việc đảm bảo có đủ lực lượng kiểm tra, kiểm soát chuyên ngành, điều kiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ quản lý nhà nước*”.

Lý do: Căn cứ quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam thì việc mở, nâng cấp cửa khẩu, lối mở biên giới được quy định tại Nghị định số 112/2014/NĐ-CP; tuy nhiên, trước khi

112/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền và Nghị định số 34/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2014/NĐ-CP. Theo đó, Bộ Công Thương cho rằng không cần phải nhắc lại trong văn bản quy phạm pháp luật khác.

	Nghị định số 112/2014/NĐ-CP được ban hành và có hiệu lực thì một số cửa khẩu, lối mở đã được Chính phủ thống nhất với các nước có chung đường biên giới trên đất liền.		
	Đề nghị bổ sung vào khoản 2, Điều 1: sửa đổi, bổ sung khoản 2, Điều 6 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 14/2018/NĐ-CP cụm từ: “... bao gồm điều kiện về hạ tầng thương mại biên giới tại các khu vực cửa khẩu phụ, lối mở biên giới” sau cụm từ “... điều kiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ quản lý Nhà nước”	Bộ Công Thương (Vụ Thị trường trong nước)	Không tiếp thu ý kiến do tại Nghị định số 112/2014/NĐ-CP đã quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh có cửa khẩu biên giới gồm xây dựng cơ sở về hạ tầng thương mại biên giới.
	Điều 6 Nghị định số 14/2018/NĐ-CP quy định về cửa khẩu biên giới thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa qua biên giới của thương nhân. Hiện nay, dù thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2014/NĐ-CP quy định về cửa khẩu biên giới đất liền (Nghị định sửa Nghị định số 112/2014/NĐ-CP đã lấy ý kiến Thành viên Chính phủ) có sửa về các loại hình cửa khẩu biên giới, lối mở biên giới. Theo đó, Nghị định sửa Nghị định số 112/2014/NĐ-CP có bổ sung thêm loại hình <i>Lối thông quan, đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa thuộc cửa khẩu quốc tế, quốc tế, cửa khẩu chính</i> . Do đó, đề nghị xem xét việc bổ sung vào Điều 6 và khoản 2 Điều 3 Nghị định số 14/2018/NĐ-CP cho thống nhất.	Bộ Công Thương (Vụ Pháp chế)	Nghị định số 34/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền đã quy định lối thông quan, đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa thuộc cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính. Không phát sinh loại hình cửa khẩu mới.

II	CÁC VĂN ĐỀ KHÁC	
	<p>Nghị định số 14/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết các hoạt động thương mại biên giới giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các nước có chung biên giới (Trung Quốc, Campuchia, Lào). Tuy nhiên, dự thảo Tờ trình mới đề cập đến thông tin liên quan đến hoạt động thương mại biên giới với Trung Quốc, chưa có thông tin liên quan đến hoạt động thương mại biên giới với Campuchia và Lào. Đề nghị nghiên cứu, bổ sung đánh giá khái quát các vấn đề liên quan đến thương mại biên giới nói chung và trên tùng tuyển biên giới cụ thể.</p> <p>Dự thảo Tờ trình chưa phân tích nguyên nhân khách quan, chủ quan những tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị định số 14/2018/NĐ-CP. Đề nghị nghiên cứu, bổ sung, làm cơ sở cho việc đề xuất các nội dung sửa đổi, bổ sung Nghị định số 14/2018/NĐ-CP.</p>	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
	<p>Tại mục II.2 Dự thảo Tờ trình: Dự thảo Nghị định quy định chi tiết về hoạt động thương mại biên giới, tuy nhiên, trong quan điểm xây dựng Nghị định cơ quan soạn thảo chỉ đề cập đến hoạt động xuất khẩu, chưa đề cập đến hoạt động nhập khẩu, đề nghị cân nhắc bổ sung nội dung này vào dự thảo Tờ trình.</p>	Bộ Kế hoạch và Đầu tư



	Dự thảo Tờ trình đưa ra quan điểm sửa đổi Nghị định số 14/2018/NĐ-CP đảm bảo “Hàng hóa xuất khẩu, bao gồm cả nông sản, xuất khẩu dưới bất kỳ hình thức nào, qua bất kỳ cửa khẩu nào đều phải đáp ứng các điều kiện như xuất khẩu qua cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính”. Tuy nhiên, các nội dung sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Nghị định chưa giải quyết được vấn đề này. Đề nghị rà soát, chỉnh sửa để đảm bảo tính thống nhất giữa dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Để đảm bảo việc thực hiện quan điểm này không gây những tác động giật cục cho nền kinh tế, Bộ Công Thương đã đề xuất thực hiện theo lộ trình đề áp dụng. Việc thực hiện theo lộ trình vừa triển khai thực thi, vừa có đánh giá cụ thể để điều chỉnh cho phù hợp với quá trình thực thi trong thực tế.
	Do Nghị định điều chỉnh vẫn đề thương mại biên giới, trực tiếp liên quan đến việc thực hiện các điều ước quốc tế ta đã ký kết với Trung Quốc, Lào, Campuchia (như Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới, Hiệp định thương mại biên giới...) và các điều ước liên quan khác, căn cứ điểm d khoản 3 Điều 84 và khoản 5 Điều 85 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, đề nghị Bộ Công Thương rà soát chi tiết, toàn diện hơn về tính tương thích của dự thảo Nghị định với quy định của các điều ước quốc tế liên quan, đồng thời, thể hiện rõ kết quả rà soát trong dự thảo Tờ trình Chính phủ.	Bộ Ngoại giao	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 14/2018/NĐ-CP được xây dựng theo quy định tại khoản 1 Điều 19 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), không thực hiện theo điểm d khoản 3 Điều 84 và khoản 5 Điều 85 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật
	Một số tồn tại, khó khăn, vướng mắc trong thực hiện Nghị định số 14/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết về hoạt động thương mại biên giới (Nghị định 14) thời gian qua được đề cập tại	Bộ Ngoại giao	Để giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực thi Nghị định số 14/2018/NĐ-CP, Bộ Công Thương đã có Tờ trình báo cáo, đề xuất Thủ tướng Chính phủ để sửa đổi, bổ sung Nghị định số



		Mục I dự thảo Tờ trình Chính phủ, nhưng chưa được thể hiện một cách nhất quán hoặc chưa được giải quyết trong nội dung sửa đổi, bổ sung (ví dụ: sách mới tại Nghị định sửa đổi, bổ sung (ví dụ: khu vực cửa khẩu một số nơi chưa được đầu tư xây dựng đồng bộ, tiện độ còn chậm; công tác tuyên truyền quy định pháp luật về thương mại biên giới còn hạn chế...). Do vậy, đề nghị Bộ Công Thương thể hiện rõ hơn tại dự thảo Tờ trình những vấn đề vướng mắc bát cập sẽ được giải quyết tại Nghị định mới, vẫn để nào chưa tháo gỡ và nguyên nhân (ví dụ điều kiện nguồn lực chưa đảm bảo trong giai đoạn hiện nay) và vuông mắc cần được giải quyết bằng các chính sách hoặc văn bản quy phạm pháp luật khác.	14/2018/NĐ-CP (trong đó đã đề xuất một số nội dung sửa đổi, bổ sung chính). Kết quả giải quyết đối với các vướng mắc, bất cập được báo cáo phụ thuộc vào kết quả thực thi của các Bộ, ngành, địa phương và thực tế phát sinh trong thời gian triển khai thực hiện Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 14/2018/NĐ-CP sau khi được ban hành.
	Bộ Ngoại giao	Tại Mục I dự thảo Tờ trình Chính phủ, đề nghị làm rõ hơn tồn tại, vướng mắc trong thi hành Nghị định số 14/2018/NĐ-CP trong giai đoạn dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp tại Việt Nam và các nước có chung đường biên giới để thấy rõ được sự cần thiết phải sửa đổi, bổ sung một số quy định của Nghị định.	Dịch bệnh covid-19 là hiện tượng phát sinh trong quá trình thực thi quy định pháp luật về thương mại biên giới. Việc sửa đổi Nghị định số 14/2018/NĐ-CP được đánh giá cẩn cứ trên tình hình triển khai trong cả quá trình, không theo từng thời điểm.
	Bộ Quốc phòng	Tại mục 5, Phần I của Tờ trình Bộ Công Thương đánh giá khoản 3, Điều 6 của Nghị định số 14/2018/NĐ-CP chưa phù hợp với khoản 3, Điều 5 của Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền về nguyên tắc xuất nhập qua	Bộ Công Thương nhận thấy trong thực tế có phát sinh trường hợp “Đường chuyên dụng” không thuộc quy định tại Điều 4 Nghị định số 112/2014/NĐ-CP nhưng được Thủ tướng Chính phủ cho phép thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa. Như vậy, trong thực tế triển khai đã phát

	của khẩu biên giới. Do đó đề nghị sửa lại khoản 3, Điều 6 Nghị định số 14/2018/NĐ-CP cho phù hợp các quy định của văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.
	<p>sinh các trường hợp khác chưa được quy định tại Điều 4 Nghị định số 112/2014/NĐ-CP nhưng được nước có chung đường biên giới đề xuất cho phép thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa.</p> <p>Ngày 16 tháng 6 năm 2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 34/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2014/NĐ-CP; trong đó đã quy định “đường chuyên dụng” nằm trong cửa khẩu quốc tế.</p> <p>Theo đó, Bộ Công Thương kiến nghị vẫn tiếp tục giữ nguyên quy định tại khoản 3 Điều 6 của Nghị định số 14/2018/NĐ-CP để thực hiện trong trường hợp nước có chung đường biên giới đề nghị thực hiện loại hình không nằm trong quy định tại Nghị định số 112/2014/NĐ-CP và Nghị định số 34/2023/NĐ-CP.</p>
	<p>Điều 2 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung (Điều khoản chuyên tiếp) đề nghị nghiên cứu đề sửa lại thành Hiệu lực thi hành. Lý do: Quy định tại Điều này điều chỉnh các hoạt động cụ thể trong các năm (từ năm 2025 đến năm 2028), không thuộc nội dung cần phải quy định chuyên tiếp.</p> <p>Tại Điều 19 của Nghị định số 14/2018/NĐ-CP, tên Điều quy định về kiêm dịch đối với hàng hóa mùa bán, trao đổi tại chợ biên giới. Tuy nhiên, tại khoản 2 Điều này lại quy định</p>

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Bộ Công Thương đã điều chỉnh thành điều khoản thực hiện do điều khoản hiệu lực thi hành được sử dụng để quy định về hiệu lực của văn bản.

Bộ Công Thương kiến nghị không sửa đổi do không phát sinh vướng mắc trong thực tế.



		<p>hàng hóa mua bán, trao đổi tại chợ biên giới phải kiểm tra, kiểm soát về chất lượng, an toàn thực phẩm. Đề nghị xem xét sửa đổi nội dung và tên Điều 19 cho phù hợp.</p> <p>Tại Điều 15 về miễn kiểm tra đối với hàng hóa của cư dân biên giới tại khoản 3 Điều này của Nghị định số 14/2018/NĐ-CP quy định “Hàng hóa mua bán, trao đổi của cư dân biên giới không phải kiểm tra, kiểm soát về chất lượng, an toàn thực phẩm, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định này”. Hàng hóa quy định tại khoản 3 Điều 14 là hàng hóa mua bán, trao đổi của cư dân biên giới trong định mức miễn thuế nhưng không sử dụng cho sản xuất, tiêu dùng.</p> <p>Nhu vậy, cứ quy định này, hàng hóa mua bán, trao đổi của cư dân biên giới được miễn kiểm tra, kiểm soát về chất lượng, an toàn thực phẩm trong trường hợp: (1) <i>Ngoài định mức miễn thuế;</i> (2) <i>Trong định mức miễn thuế nhưng không sử dụng cho sản xuất, tiêu dùng.</i> Tuy nhiên, theo quy định về các trường hợp hàng hóa nhập khẩu được miễn kiểm tra chất lượng tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ và miễn kiểm tra an toàn thực phẩm tại Điều 13 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ bao gồm “<i>hàng hóa trao đổi của cư dân biên giới trong định mức miễn thuế</i>”. Như vậy, quy định miễn kiểm tra chất lượng ở 02 văn</p>	<p>Bộ Tài chính</p> <p>Theo Bộ Công Thương, trường hợp không quy định ở Nghị định số 14/2018/NĐ-CP thì thực hiện theo quy định ở văn bản quy phạm pháp luật khác, không thể diễn giải quy định pháp luật như cách hiểu của Bộ Tài chính.</p>
--	--	---	--

		bản pháp luật đang có mâu thuẫn, đề nghị Bộ Công Thương xem xét sửa đổi quy định tại Nghị định 14/2018/NĐ-CP cho phù hợp với pháp luật chuyên ngành.
	Bộ Tài chính	<p>Theo Luật Quản lý ngoại thương và các văn bản pháp luật chuyên ngành khác ngoài biện pháp kiểm dịch, kiểm tra an toàn thực phẩm, kiểm tra chất lượng thì còn có nhiều chính sách, biện pháp quản lý khác như cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu, tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu, quản lý theo giấy phép, điều kiện... Tuy nhiên, tại Nghị định số 14/2018/NĐ-CP chỉ quy định về kiểm dịch, kiểm tra an toàn thực phẩm, kiểm tra chất lượng đối với hàng hóa mua bán, trao đổi qua biên giới (tại Điều 8, 15 và 18). Ngoài ra, theo các văn bản pháp luật quy định về kiểm dịch, kiểm tra an toàn thực phẩm, kiểm tra chất lượng đối với hàng hóa xuất nhập khẩu không có loại trù đổi với hàng hóa mua bán, trao đổi qua biên giới. Như vậy, có được hiểu là đối với hàng hóa mua bán, trao đổi qua biên giới, quy định về kiểm dịch, kiểm tra an toàn thực phẩm, kiểm tra chất lượng thực hiện theo Nghị định số 14/2018/NĐ-CP, còn các biện pháp quản lý khác thì thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành hay không? Đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu để bổ sung quy định rõ, đảm bảo tính thống nhất giữa các văn bản pháp luật.</p>



			Tai Điều 22 Nghị định số 14/2018/NĐ-CP cần bổ sung một khoản quy định về kiểm soát hành lý, vật dụng của cư dân biên giới khi làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh. Do đây cũng là đối tượng cần quản lý trong việc kiểm soát thực tế hàng hóa, vật dụng khi qua lại biên giới của cư dân biên giới hai Bên.
		Bộ Kế hoạch và Đầu tư	<p>Đề nghị bổ sung kinh nghiệm thực tiễn của một số nước trên thế giới về quản lý hoạt động thương mại biên giới (đặc biệt là các nước có chung đường biên giới với Việt Nam hoặc có nền kinh tế tương đồng với Việt Nam) để so sánh, nghiên cứu lựa chọn phương án phù hợp cho Việt Nam.</p> <p>Tại Mục 3 Chương IV Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ đã quy định thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan đối với tàu hỏa liên vận quốc tế nhập cảnh, xuất cảnh tại ga đường sắt liên vận quốc tế ở biên giới và trong nội địa. Do vậy, đề nghị bổ sung Khoản 4 Điều 2 dự thảo Nghị định:</p> <p>"4. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026, các mặt hàng đã được xuất khẩu vào Trung Quốc theo hình thức chính ngạch chỉ được phép làm thủ tục xuất khẩu tại cửa khẩu quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế, cửa khẩu chính (cửa khẩu song phuong) và đạt thỏa thuận song phương về cho phép xuất nhập khẩu, trao đổi; hàng hóa.</p>
	Bộ Giao thông vận tải		<p>Chính sách thương mại biên giới của từng nước là khác nhau, dựa trên thực tế về vị trí địa lý, quan hệ kinh tế, đối tác thương mại khác nhau. Thông qua quá trình theo dõi, quản lý nhà nước thực tế, Bộ Công Thương đã đề xuất phương án để Chính phủ xem xét, cho ý kiến.</p> <p>Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 112/2014/NĐ-CP quy định như sau: "Cửa khẩu biên giới đất liền (sau đây gọi tắt là cửa khẩu biên giới) là nơi thực hiện việc xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, xuất khẩu, nhập khẩu và qua lại biên giới quốc gia trên đất liền, bao gồm cửa khẩu đường bộ, cửa khẩu đường sắt và cửa khẩu biên giới đường thủy nội địa". Theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 112/2014/NĐ-CP, cửa khẩu biên giới đất liền được chia thành cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính (cửa khẩu song phuong), cửa khẩu phụ và lối mở biên giới. Theo đó, Bộ Công Thương không tiếp thu ý kiến.</p>



		Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 14/2018/NĐ-CP quy định hoạt động kinh doanh tại chợ biên giới phải tuân thủ Nghị định số 02/2003/NĐ-CP, Nghị định số 114/2009/NĐ-CP. Hiện nay, Bộ Công Thương đang tiến hành soạn thảo Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung quy định tại Điều 26 theo hướng trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu được sửa đổi, bổ sung, thay thế, thi thực hiện theo văn bản mới được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.	Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	<p>Đây là các văn bản quy phạm pháp luật khác nhau, quy định về các lĩnh vực chuyên ngành khác nhau. Các quy định hiện theo quy định cụ thể tại Nghị định số 02/2003/NĐ-CP, Nghị định số 114/2009/NĐ-CP và các Nghị định sửa đổi có liên quan.</p> <p>Nghị định số 14/2018/NĐ-CP và Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 14/2018/NĐ-CP chỉ quy định về đối tượng được thực hiện kinh doanh tại chợ biên giới.</p>
		Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 1, Điều 24, trách nhiệm của Bộ Quốc phòng:	Bộ Quốc phòng	<p>Không tiếp thu ý kiến do nội dung khoản 1 Điều 24 Nghị định số 14/2018/NĐ-CP đã quy định bao quát, đầy đủ.</p>

		Tại tiết 3.1, mục 3, Phần II Báo cáo đánh giá tác động đề nghị bổ sung cơ sở pháp lý Luật xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam và Điều 20 của Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam không quy định chứng minh nhân dân, căn cước công dân dùng thay giấy tờ xuất nhập cảnh qua lại biên giới.	Bộ Quốc phòng	Tại dự thảo báo cáo đánh giá tác động, Bộ Công Thương đã sử dụng “các quy định pháp luật về xuất nhập cảnh” để bao quát các quy định pháp luật về xuất nhập cảnh.	
		Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy định chi tiết. Trong quá trình xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 14/2018/NĐ-CP sẽ tác động đến chính sách thương mại biên giới với các nước có chung đường biên giới và ảnh hưởng trực tiếp đến nhu cầu trao đổi hàng hóa của cư dân biên giới, nhất là cư dân biên giới tuyến Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia. Do đó, đề nghị Bộ Công Thương cơ quan chủ trì xây dựng Nghị định phối hợp với các Bộ, ngành tổ chức khảo sát thực tế và lấy ý kiến của các địa phương trong quá trình sửa đổi Nghị định sát với thực tế tạo điều kiện thuận lợi cho cư dân hai bên biên giới trao đổi hàng hóa.	Bộ Quốc phòng	Tại văn bản số 643/VPCP-KTTH ngày 04 tháng 02 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái đã có ý kiến chỉ đạo như sau: “ <i>Bộ Công Thương chịu trách nhiệm liên quan khẩn trương xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 14/2018/NĐ-CP quy định chi tiết về hoạt động thương mại biên giới theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trình Chính phủ trong Quý II năm 2023</i> ”.	- Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công Thương đã có văn bản số 1453/BCT-XNK ngày 16 tháng 3 năm 2023 đề nghị các Bộ, ngành, địa phương liên quan tham gia ý kiến đối với dự thảo Hồ sơ trình Chính phủ về Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 14/2018/NĐ-CP.

	Tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động, đề nghị đánh giá kỹ hơn về các tác động của chính sách, như tác động về kinh tế, xã hội khi “thắt chặt” quản lý hoạt động thương mại tại khu vực biên giới; cần có nguyên tắc, tiêu chí cụ thể hơn để phân biệt “tiểu ngạch” với “chính ngạch” để không ảnh hưởng đến đời sống kinh tế của cư dân biên giới.	Bộ Ngoại giao
	Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định quy định tại Điều 87 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, nghiên cứu xây dựng báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng các vấn đề liên quan đến đề nghị xây dựng Nghị định.	Bộ Công Thương (Tổng cục Quản lý thị trường)
	Đề nghị nghiên cứu, xin ý kiến Bộ Khoa học và Công nghệ (Bộ Khoa học và Công nghệ) được giao nhiệm vụ chủ trì công tác kiểm tra về chất lượng hàng hóa tại Khoản 5, Điều 24 Nghị định 14).	Bộ Công Thương (Vụ Thị trưởng châu Á - châu Phi)
	Về nội dung dự kiến giao nhiệm vụ cho các Bộ, ngành và địa phương, Vụ Thị trưởng châu Á - châu Phi (Bộ Công Thương) cho rằng, để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đã xác định tại <i>Điều khoản chuyển tiếp</i> , ngoài sự vào cuộc	Bộ Công Thương (Vụ Thị trưởng châu Á - châu Phi)

đồng bộ của cả hệ thống chính trị để tăng cường tuyên truyền vận động các doanh nghiệp và hộ sản xuất phát triển hoạt động xuất khẩu theo đúng lộ trình, càn xác định nhiệm vụ cụ thể của các Bộ, ngành, địa phương, trong đó có vai trò hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tiêu chuẩn hàng hóa xuất khẩu, quy hoạch vùng trồng, quy cách đóng gói, quy định về nhãn mác sản phẩm... và vai trò phối hợp của cả các địa phương có vùng sản xuất sản phẩm xuất khẩu (bên cạnh các địa phương có biên giới với nước láng giềng). Do đó, Vụ Thị trường châu Á - châu Phi (Bộ Công Thương) kiến nghị điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ cho các Bộ, ban, ngành và địa phương tại Điều 24 Nghị định 14 như sau:

- “Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh biên giới: (i) quản lý, hướng dẫn thủ tục thực hiện công tác kiểm dịch động vật, thực vật, kiểm dịch thủy sản, về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm trong hoạt động thương mại biên giới; (ii) chủ trì, phối hợp với các địa phương biên giới, địa phương có vùng sản xuất nông sản phục vụ xuất khẩu trong công tác hướng dẫn tiêu chuẩn hàng hóa xuất khẩu, quy hoạch vùng trồng, quy cách đóng gói, quy định về nhãn mác sản phẩm...”



		<p><i>phục vụ hiệu quả cho công tác thuận lợi hóa thông quan hàng hóa tại các cửa khẩu biên giới</i>’(xem xét xây dựng Bộ tiêu chí quy định đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam đi các nước).</p> <p>- “Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh biên giới: (i) hướng dẫn thực hiện chính sách thuế, phí và lệ phí; (ii) thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; (iii) phối hợp với Bộ Quốc phòng-đối với <i>trong công tác quản lý, hướng dẫn</i> phuong tiện xuất nhập cảnh trong hoạt động thương mại biên giới;...”.</p> <p>- Đề nghị bổ sung mục <i>giao nhiệm vụ cho các địa phương có vùng sản xuất hàng hóa nông sản, trái cây</i> phục vụ xuất khẩu, cụ thể như sau: “<i>Ủy ban nhân dân các địa phương có vùng sản xuất nông sản, trái cây... phục vụ xuất khẩu chỉ đạo các Sở, ban, ngành liên quan tại địa phương thường xuyên theo dõi tình hình sản xuất tại địa phương, định kỳ ngày 10 hàng tháng báo cáo về Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tình hình sản xuất, chế biến, xuất khẩu hàng hóa để phục vụ công tác đối, chỉ đạo</i>” (đề nghị xem xét bổ sung Phụ lục quy định cụ thể các nội dung cần có trong Báo cáo).</p> <p>Đối với dự thảo Nghị định, tại mục trích dẫn các căn cứ luật, đề nghị nghiên cứu bổ sung</p>
		<p>Bộ Công Thương (Vụ)</p> <p>Bộ Công Thương không tiếp thu ý kiến do Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật</p>



	Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015 của Quốc hội.	Thị trưởng châu Á - châu Phi)	là căn cứ, hướng dẫn quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, không phải căn cứ của các quy định tại Dự thảo Nghị định.
	Đề nghị nghiên cứu, bổ sung tại dự thảo Tờ trình nội dung về <i>Dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo thi hành sau khi Nghị định được thông qua</i> cho phù hợp với quy định tại điều 37 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015 của Quốc hội.	Bộ Công Thương (Vụ Thị trường châu Á - châu Phi)	Điều 37 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015 của Quốc hội quy định về Hồ sơ đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh, văn bản kiến nghị về luật, pháp lệnh, không quy định cho việc xây dựng Nghị định.
	Về Khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị định (điều khoản thi hành) Đề nghị chỉnh sửa theo hướng <i>Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày... tháng ... năm 2023, trừ các nội dung tại Điều 2.</i>	Bộ Công Thương (Vụ Pháp chế)	Nội dung tại Điều 2 đã quy định mốc lộ trình cụ thể. Trường hợp điều chỉnh theo ý kiến này có thể dẫn đến cách hiểu Điều 2 không có hiệu lực thi hành.